TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TAM BÌNH** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 103/2024/HS-ST
Ngày 30 – 9 – 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM BÌNH, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hoàng Tiến

2. Ông Nguyễn Văn Mua

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Kim Huyền – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Lộc – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 82/2024/TLST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 109/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

Trần Quốc H, sinh năm 1986 tại thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: Số B, T, phường P, quận T, thành phố Hồ Chí Minh; nơi tạm trú: ấp P, xã P, huyện T, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Mười H1 (chết) và bà Phan Ánh N.

Tiền án: Không.

Tiền sự: 01 tiền sự. Ngày 22/02/2024, Công an xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép, đã chấp hành xong.

Về nhân thân: Tại Bản án số 35 ngày 11/02/2009 của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội Cướp giật tài sản, chấp hành xong án phí ngày 06/11/2009, chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/6/2011.

Bị cáo bị bắt tạm giữ tạm giam từ ngày 13/6/2024 đến nay và có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Chị Huỳnh Gia H2, sinh năm 2006; nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*:

1/ Ông Nguyễn Trung T, sinh năm 1987; nơi cư trú: ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

2/ Ông Phan Thanh T1, sinh năm 1986; nơi cư trú: ấp P, xã P, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (có mặt).

3/ Bà Nguyễn Huỳnh Anh T2, sinh năm 1986; nơi cư trú: Tổ F, Khu phố A, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

- *Người làm chứng*:

1/ Chị Cao Như Ý, sinh năm 2006; nơi cư trú: Ấp G, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

2/ Ông Huỳnh Ngọc Q, sinh năm 1980; nơi cư trú: Khóm C, thị trấn T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 11/6/2024, chị Huỳnh Gia H2 đang ngồi trên xe mô tô đậu trước nhà ông Huỳnh Ngọc Q, sinh năm 1980 ngụ Khóm C, thị trấn T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long thì có đối tượng Trần Quốc H điều khiển xe mô tô biển số 60U2-0088 đến giật lấy 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S23 FE của Huỳnh Gia H2 đang cầm trên tay rồi tẩu thoát. Chị H2 trình báo Công an thị trấn T.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã tiến hành truy vết đối tượng đến ngày 13/6/2024 thì bắt được đối tượng Trần Quốc H. H khai nhận do cần tiền tiêu xài cá nhân nên thực hiện hành vi cướp giật điện thoại trên rồi bán cho Nguyễn Trung T với số tiền 1.700.000 đồng. H tiêu xài cá nhân hết số tiền 1.200.000 đồng, còn lại số tiền 500.000 đồng. Ngày 12/6/2024, T đã bán điện thoại trên cho 01 thanh niên không rõ họ tên, địa chỉ với số tiền 2.000.000 đồng.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số 22/KL.ĐGTS ngày 05/7/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T kết luận:

- 01 (một) máy điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S23 FE, đã qua sử dụng, được mua mới vào tháng 4/2024 có giá là 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng).

Trần Quốc H thừa nhận hành vi phạm tội, lời khai của H phù hợp với biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ

đồ hiện trường, biên bản ghi lời khai bị hại, người làm chứng và những chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên ngày 18/6/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra quyết định khởi tố vụ án, quyết định khởi tố bị can đối với Trần Quốc H về tội Cướp giật tài sản theo khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

Tang vật thu giữ gồm:

- Tiền Việt Nam 500.000 đồng (Năm trăm ngàn đồng) là số tiền còn lại do H bán điện thoại cướp giật mà có.

- 01 (một) xe mô tô biển số 60U2-0088 đã qua sử dụng.

- 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 60U2-0088 mang tên Nguyễn Huỳnh Anh T2.

- 01 (một) nón bảo hiểm màu xanh hiệu "GRS helmets-nol" loại nón lưỡi trai đã qua sử dụng.

- 01 (một) áo sơ mi ngắn tay màu đỏ, đen đã qua sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Huỳnh Gia H2 đồng ý nhận 01 (một) máy điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S23 FE do anh Phan Thanh T1 (là anh bà con cô cậu của Trần Quốc H) mua mới để bồi thường thay cho H. Huỳnh Gia H2 và Phan Thanh T1 không có yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự.

Tại Cáo trạng số: 84/CT-VKSTB ngày 28/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình đã truy tố bị cáo Trần Quốc H về tội "Cướp giật tài sản" theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Trần Quốc H thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình truy tố bị cáo là đúng hành vi, không oan.

Đối với Nguyễn Trung T khi mua điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S23 FE do Trần Quốc H bán, T không biết đây là tài sản do H phạm tội mà có nên không cấu thành tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có theo Điều 323 Bộ luật Hình sự.

Đối với Nguyễn Huỳnh Anh T2 đã bán 01 xe mô tô biển số 60U2-0088 cho Trần Quốc H và T2 không biết việc H sử dụng xe mô tô trên để làm phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội nên không đề cập xử lý.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Trần Quốc H về tội "Cướp giật tài sản". Sau khi phân tích nguyên nhân, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng cho bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Trần Quốc H phạm tội "Cướp giật tài sản".

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; Điều 38; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Trần Quốc H mức án từ 03 (Ba) năm đến 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy vật chứng: 01 (một) nón bảo hiểm màu xanh hiệu "GRS helmets-nol" loại nón lưỡi trai đã qua sử dụng; 01 (một) áo sơ mi ngắn tay màu đỏ đen, đã qua sử dụng.

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: số tiền 500.000 đồng của bị cáo H phạm tội mà có; 01 (một) xe mô tô biển số 60U2-0088, đã qua sử dụng; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 60U2-0088 mang tên Nguyễn Huỳnh Anh T2 là phương tiện bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản hỏi cung bị can, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa thể hiện: Do cần tiền để tiêu xài cá nhân nên vào khoảng 19 giờ ngày 11/6/2024, tại đoạn đường nhựa thuộc khóm C, thị trấn T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long, bị cáo Trần Quốc H điều khiển xe mô tô biển số 60U2 - 0088 có hành vi dùng tay giật lấy tài sản là 01 (một) máy điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S23 FE, đã qua sử dụng trị giá 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng) của Huỳnh Gia H2 đang cầm trên tay rồi đem bán cho Nguyễn Trung T với số tiền 1.700.000 đồng để tiêu xài cá nhân.

Hành vi của bị cáo Trần Quốc H đã phạm vào tội "Cướp giật tài sản" được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự như truy tố của

Viện kiểm sát là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật và có căn cứ.

[2.2] Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của bị hại được pháp luật hình sự bảo vệ, làm mất trật tự trị an ở địa phương. Bản thân bị cáo có sức khỏe lại không chịu chí thú làm ăn, có nhân thân xấu, năm 2009 bị Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội Cướp giật tài sản nhưng vẫn không từ bỏ mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo biết rõ hành vi cướp giật tài sản là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo bất chấp để thực hiện hành vi phạm tội. Trong vụ án này, bị cáo sử dụng xe mô tô đang lưu thông để cướp giật tài sản làm nguy hiểm đến tính mạng, sức khoẻ của bị hại. Do đó, cần xử lý bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội và ngăn chặn những trường hợp tương tự có thể xảy ra.

[2.3] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo tác động gia đình bồi thường xong thiệt hại; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[2.4] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy vật chứng: 01 (một) nón bảo hiểm màu xanh hiệu "GRS helmets-nol" loại nón lưỡi trai đã qua sử dụng; 01 (một) áo sơ mi ngắn tay màu đỏ đen, đã qua sử dụng.

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước:

+ Số tiền 500.000 đồng (Năm trăm ngàn đồng) của bị cáo H phạm tội mà có theo biên lai thu số No 0007071 ngày 11/9/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình;

+ 01 (một) xe mô tô biển số 60U2-0088, đã qua sử dụng; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 60U2-0088 mang tên Nguyễn Huỳnh Anh T2 là phương tiện bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội.

[3] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Trần Quốc H phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 171; Điều 38; điểm b, h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

1.1 Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Quốc H phạm tội "Cướp giật tài sản".

1.2 Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Quốc H 03 (Ba) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 13/6/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy vật chứng: 01 (một) nón bảo hiểm màu xanh hiệu "GRS helmets-nol" loại nón lưỡi trai đã qua sử dụng; 01 (một) áo sơ mi ngắn tay màu đỏ đen, đã qua sử dụng.

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước:

+ Số tiền 500.000 đồng (Năm trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số No 0007071 ngày 11/9/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình;

+ 01 (một) xe mô tô biển số 60U2-0088, đã qua sử dụng; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 60U2-0088 mang tên Nguyễn Huỳnh Anh T2.

Hiện vật chứng đang quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình theo biên bản giao nhận vật chứng vụ án ngày 11/9/2024.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trần Quốc H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng hồ sơ – Công an tỉnh Vĩnh Long
- VKSND huyện Tam Bình;
- Chi cục THADS huyện Tam Bình;
- CQĐT Công an huyện Tam Bình;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Long;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- UBND phường Phú Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trần Thanh Thảo